TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52 /2019/HSST
Ngày: 27/09/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: **1/** Bà Huỳnh Thị Châu

2/ ông Nguyễn Tấn Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng -** Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2019 tại Hội trường xét xử A – Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Ng Th Th H - sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai.

Chứng minh nhân dân số 272 525 003 do Công an Đồng Nai cấp ngày 16/11/2014.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: số 25N/35, khu phố , phường H N, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ văn hoá: 12/12.

Họ tên cha: Ng Q Ngh – Sinh năm 1969.

Họ tên mẹ: Ng Th Á T (đã chết)

Bị cáo là con lớn trong gia đình có 02 chị em.

Bị cáo chưa có chồng

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra.

* *Bị hại:* ông L T N – sinh năm 1952 (đã chết)

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*:

- Chị Ph Th K L – sinh năm 1974

HKTT: số 39/2 ấp Ng Q, xã B Hàm , huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai.

- Anh L Ph Tr – sinh năm 1991

HKTT: số 39/2 ấp Ng Q, xã B Hàm , huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Cơ sở bảo trợ xã hội nhân ái B L, xã Gi T, huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Tr:

Bà Bùi Thị Mai, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Chi nhánh trợ giúp pháp lý huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, khu trung tâm hành chính huyện Th Nh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Ng Q Ngh – sinh năm 1969.

Nơi cư trú: ấp , xã L Ng, huyện Đ Q, tỉnh Đồng Nai

Bị cáo H, chị L, anh Ngh, chị M, anh Tr có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 24/5/2019, Ng Thi Th H (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, số 751179011998) điều khiển mô tô biển số 60B4-591.73 lưu thông trên QL 1 hướng Biên Hòa – Dầu Giây). Đến khoảng 9h sáng cùng ngày, khi lưu thông đến Km 1837^{+900} QL1 đoạn qua ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Hường điều khiển xe mô tô 60B4-591.73 lưu thông trên làn đường xe mô tô, cùng thời điểm này có ông L T N (sinh năm 1952, trú tại: ấp Ng Q, xã B H , huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai) cùng điều khiển xe đạp lưu thông sát lề bên phải phần đường xe mô tô phía trước cùng chiều. Ng Th Th H điều khiển xe mô tô 60B4-591.73 vượt lên cho đến khi khoảng cách giữa xe mô tô 60B4-591.73 do Ng Th Th H điều khiển và xe đạp do ông L T N điều khiển còn khoảng 02m thì có 01 xe ô tô (không rõ biển số, người điều khiển) cũng lưu thông phía sau đến và bóp kèn. Nghe tiếng kèn xe, H giật mình đánh lái qua bên phải nhưng do không làm chủ được khoảng cách an toàn với xe ông N ở phía trước nên phần yếm trước bên trái và phuộc giảm xóc trước bên trái của xe mô tô 60B4-591.73 do H điều khiển đã va đụng vào phần yên sau và chân chống bên trái xe đạp do ông Ni điều khiển làm cả 2 xe và người điều khiển ngã vào lề đường bên phải, Hậu quả làm ông L T N bị thương nặng, chết tại bệnh viện Chợ Rẫy.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau khi xảy ra tai nạn như sau:

Lấy hướng đi Biên Hòa – Dầu Giây làm hướng chuẩn; lấy điểm nhô ra cao nhất của gốc cột điện số 05 nằm trong lề phải và lấy mép lề phải làm điểm chuẩn để mô tả hiện trường vụ tai nạn:

- Xe đạp sau tai nạn ngã về bên phải, đầu xe quay chếch vào trong lề phải, đuôi xe quay chếch ra tim đường. Trục bánh trước đo ra lề phải là 4m40, trục bánh sau đo ra lề phải là 3m90, từ trục bánh sau xe đạp đo ra đầu vết cày là 10m00.

- Vết cày dài 5m60, đầu vết cày nằm tại mép lề phải đường, cuối vết cày nằm tại điểm tiếp giáp giữa đầu gác chân sau bên trái xe mô tô 60B4-591.73 với mặt đường.

- Xe mô tô 60B4-591.73 sau tai nạn ngã về bên phải, đầu xe quay chếch về hướng lề phải, đuôi xe quay chếch về hướng tim đường. Trục bánh trước đo ra lề phải là 2m10, trục bánh sau đo ra lề phải là 1m10.

- Từ điểm chuẩn đo đến trục bánh trước xe đạp là 6m20. Từ điểm chuẩn đo đến trục bánh sau xe đạp là 7m00.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 176/TT/2018 ngày 13 tháng 6 năm 2019 xác định nguyên nhân tử vong của ông L T N: Chấn thương sọ não gây nứt lún sọ chẩm, dập não, xuất huyết trán hai bên, bán cầu tiểu não phải, xuất huyết trong não thất trên và dưới lều; máu tụ dưới màng cứng thái dương phải, dọc liềm não và lều tiểu não.

Quá trình điều tra, Ng Th T H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Tại bản cáo trạng số: 56/CT. VKS – HS ngày 03/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Ng Th Th H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Ng Th Th H mức án từ 01(một) năm đến 1 (môt) năm 06 (sáu) tháng tù. Nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo từ 02 (hai) đến 03(ba) năm. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX áp dụng Điều 76 BLTTHS trả lại 01 (một) giấy phép lái xe số/N0:751179011998 hạng A1 cho bị cáo Hường và quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1**] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**] Tại phiên tòa bị cáo Ng Th Th H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội:

Vào sáng ngày 24/5/2019, Ng Th Th H (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển mô tô biển số 60B4-591.73 lưu thông trên QL 1 hướng Biên Hòa – Dầu

Giây). Đến khoảng 9h sáng cùng ngày, khi lưu thông đến Km 1837^{+900} QL1 đoạn qua ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, H điều khiển xe mô tô 60B4-591.73 lưu thông trên làn đường xe mô tô, cùng thời điểm này có ông L T N (sinh năm 1952, trú tại: ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) cùng điều khiển xe đạp lưu thông sát lề bên phải phần đường xe mô tô phía trước cùng chiều. Ng Th Th H điều khiển xe mô tô 60B4-591.73 vượt lên cho đến khi khoảng cách giữa xe mô tô 60B4-591.73 do Nguy Th Th H điều khiển và xe đạp do ông Lê Tấn Ninh điều khiển còn khoảng 02m thì có 01 xe ô tô (không rõ biển số, người điều khiển) cũng lưu thông phía sau đến và bóp kèn. Nghe tiếng kèn xe, H giật mình đánh lái qua bên phải nhưng do không làm chủ được khoảng cách an toàn với xe ông Ninh ở phía trước nên phần yếm trước bên trái và phuộc giảm xóc trước bên trái của xe mô tô 60B4-591.73 do H điều khiển đã va đụng vào phần yên sau và chân chống bên trái xe đạp do ông Ninh điều khiển làm cả 2 xe và người điều khiển ngã vào lề đường bên phải, Hậu quả làm ông Lê Tấ N bị thương nặng, chết tại bệnh viện Chợ Rẫy, đúng như bản cáo trạng số 56/CT. VKS – HS ngày 03/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố.

[**3**] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do bị cáo không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả làm ông Lê Tấn Ninh bị thương và chết ngày 27/5/2019.

Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung. Nguyên nhân để xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi một phần thuộc về bị cáo.

[**4**] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình tích cực bồi thường thiệt hại để bù đắp tổn thất về vật chất và tinh thần cho đại diện hợp pháp của người bị hại; được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nghề nghiệp, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, tại phiên tòa bị cáo khai đang theo học tiếng Nhật, cần tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội học tiếp, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao bị cáo về UBND phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là đủ.

Từ nhận định, phân tích nêu trên, cần áp dụng khoản 3 Điều 29; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[**5**] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Ng Th Th H đã tác động ông Ngu Qu Ngh là cha bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền điều trị, tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa ông Ngh không yêu cầu bị cáo H hoàn trả lại cho ông số tiền trên nên HĐXX không xét trong bản án này.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Xe đạp của ông L T N, là tài sản hợp pháp của ông Ninh. Ngày 28/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an ra Quyết định số 28/QĐ - CSĐT trao trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

- Xe mô tô biển số 60B4-591.73 thuộc sở hữu hợp pháp của Ngu Th Th H, xe có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

01 (một) giấy phép lái xe số số 751179011998 bản chính do Sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 27/9/2017 cho Ngu Th Th H nay cần tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Ng Th Th H** phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; khoản 3 Điều 29; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Ngu Th Th H** 01(một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27 tháng 9 năm 2019.

Giao bị cáo Ngu Th Th H cho Ủy ban nhân dân phường H N, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hinh sự.

Trả lại cho bị cáo Ngu Th Th H 01(một) giấy phép lái xe bản chính số 751179011998 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 27/9/2017 cho Ngu Thị Th H.

(Giấy phép lái xe do Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ng Th Th H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H, chị Phạ Thị Ki L, ông Nguy Qu Ngh, bà Bù Th Ma, anh Tr được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Đồng Nai;
- Công an H.Thống Nhất
- Chi cục THADS H.Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu H.s; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang Phúc